

Bản án số: 64/2025/HS-ST
Ngày: 10 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Út

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Quốc P, sinh năm 1989 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không xác định) và bà Lê Thị Mai L; Vợ con chưa có.

Tiền án: Ngày 10/4/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-T xử phạt 05 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2024.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P - T, Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/12/2024, tổ tuần tra kiểm soát Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh N phối hợp Công an phường B tiến hành tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 703 thuộc khu phố A, phường B thì phát hiện Lê Quốc P đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 59P1-443.25 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ: 01 nắp vỏ thuốc lá hiệu JET, bên trong có 01 đoạn ống hút nước nhựa màu trắng xanh, đã được hàn kín các đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*ngghi là ma túy, ký hiệu M*) ở vị trí cách chỗ P đứng khoảng 2,5 mét. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax; 01 xe mô tô, biển số: 59P1-443.25.

Quá trình điều tra P khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/12/2024, P điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 59P1-443.25 chạy đến khu vực ngã năm P, thành phố P - T gặp người thanh niên tên C (*Chưa xác định được nhân thân lai lịch*) mua 01 bịch ma túy đá với giá 250.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, P điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 59P1-443.25 chạy về nhà của mình, cất giấu với mục đích để sử dụng. Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 703 thuộc khu phố A, phường B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, P ném bịch ma túy cách vị trí đứng khoảng 2,5 mét, lực lượng Công an đã thu giữ, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 13/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh N, xác định:

“- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2912 gam

- H lại đối tượng sau giám định: M: 0,2257 gam, trả lại mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.”

Trong quá trình điều tra, Lê Quốc P đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình.

* Vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 gói niêm phong bên trong có M: 0,2257 gam cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật còn lại sau giám định ma túy. Đây là chất ma túy nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô, biển kiểm soát: 59P1-443.25, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. Đồng thời, quá trình điều tra xác định: xe có thông tin đăng ký phương tiện giao thông đã bị thay đổi kết cấu phương tiện nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Huỳnh Thị Thanh T (*sinh năm: 1996, trú tại: Khu phố A, phường Đ, là bạn của P*), không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Đối với bị cáo P đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của P đã vi phạm Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người thanh niên tên C là người bán ma túy cho P, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 54/CT-VKSPRTC ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân thành phố P - T truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu và không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quốc P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc P từ 24 đến 30 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/12/2024, tại đoạn đường tỉnh lộ 703 thuộc khu phố A, phường B, thành phố P - T, Lê Quốc P đã tàng trữ trái phép 0,2912 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại tên Lê H1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 0,2257 gam ma túy, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật còn lại sau giám định ma túy. Đây là chất ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 59P1-443.25, quá trình điều tra xác định bị cáo P sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, quá trình điều tra xác định: xe có thông tin đăng ký phương tiện giao thông đã bị thay đổi kết cấu phương tiện nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Huỳnh Thị Thanh T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Đối với bị cáo P đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của P đã vi phạm Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên C là người bán ma túy cho P, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Satria, biển kiểm soát 59 P1 – 443.25, màu đen, xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số máy không xác định, số khung PMSRU120U0XA-38466.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh N. Bên ngoài gói niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên Nguyễn Nghi A, chữ ký và họ tên Lê Đình L1, chữ ký và họ tên Nguyễn Lê Đức N, chữ ký và họ tên Nguyễn Xuân L2.

(Theo biên bản giao, nhận, vật chứng ngày 09/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/4/2025)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Phòng PV 06 – Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

